**Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**TIẾT 33, BÀI: CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ vị trí và nói được tên một số bộ phận của thực vật.

- Trình bày dược chức năng của các bộ phận cơ thể thực vật.

- So sánh được ( hình dạng, kích thước, màu sắc) rễ, thân, lá, hoa, quả của các thực vật khác nhau.

- Biết cách phân loại thực vật dựa vào một số tiêu chí như đặc điểm của thân ( cấu tạo thân, cách mọc của thân); đặc điểm của rễ ( rễ cọc, rễ chùm,...).

- Tìm ra được điểm chung về đặc điểm của thân (cấu tạo thân, cách mọc của thân); đặc điểm của rễ (rễ cọc, rễ chùm,...) để phân loại chúng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | - GV hỏi HS một số câu hỏi đã học ở tiết trước để khởi động bài học.  + Nêu tên hai loại rễ cây chính?  + Rê cây có chức năng gì?  - GV nhận xét, tuyên dương, khen thưởng cho những học sinh trả lời đúng.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe câu hỏi trả lời.  + Rễ cây có hai loại chính: Rễ cọc và rễ chùm.  + Rễ cây hút nước và muối khoáng trong đất để nuôi cây. Rễ cây đâm sâu xuống đát giúp cây bám chặt vào đất.  - Lắng nghe nhận xét, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. |
| **20p** | **2. Khám phá***:* | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động 5. Tìm hiểu về đặc điểm của thân cây.**  (Làm việc nhóm 2)  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát các bức tranh: 1- 8 trong SGK trang 64.  - GV hướng dẫn HS cách quan sát: Chỉ và nói cho nhau nghe:  + Tên các loài cây?  + Cây nào có thân gỗ, cây nào có thân thảo?  + Cây nào có thân mọc đứng, cây nào có thân leo hoặc thân bò?  + Nhận xét và so sánh về thân của cây trong các hình vừa quan sát?  + Bộ phận nào của cây giúp nâng đỡ lá, hoa, quả?  - GV gọi một số nhóm trình bày trước lớp.  - Mời HS nhận xét  - Nhận xét, tuyên dương.  + Tên các cây có trong các hình:  1. Cây phượng vĩ.  2. Cây tía tô.  3. Cây bí ngô  4. Cây mướp.  5. Cây dưa hấu.  6. Cây bằng lăng.  7. Cây bí đao.  8. Cây hướng dương.  + Cây thân gỗ: cây phượng vi, cây bàng. Cây thân thảo: Cây tía tô, cây bí ngô, cây mướp, cây dưa hấu, cây bí đao, cây hướng dương.  + So sánh thân gỗ, thân thảo:  ***.*** *Thân gỗ: Thân cứng, thường cao to.*  ***.*** *Thân thảo: Thân mềm, yếu, thường nhỏ.*  + So sánh thân đứng, thân bò, thân leo:  ***.*** *Thân đứng: Thân thẳng, mọc vươn thẳng lên cao.*  ***.*** *Thân leo: Thân mềm, yếu, phải bám vào vật khác hay cây khác để leo lên.*  ***.*** *Thân bò: Thân mềm, yếu, không vươn được lên cao được mà mọc bò lan trên đất.*  + Thân cây giúp nâng đỡ lá, hoa, quả.  - GV chốt***:*** *Thân cây rất đa dạng, thường mọc đứng, một số cây thân leo, thân bò. Có loại cây thân gỗ, có loại cây thân thảo.* | - 2-3 em nêu yêu cầu của bài.  - Lớp quan sát các hình.  - HS chỉ và nói cho nhau nghe  - Các nhóm trình bày.  - HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.  - Lớp lắng nghe.  **(HSKT-THÀNH: Yêu cầu HS quan sát tranh, nêu tên các loại cây)** |
| **10p 3. Luyện tập.** | | |
|  | **Hoạt động 6. Phân loại một số cây dựa vào đặc điểm của thân cây.** (Làm việc chung cả lớp)  - GV nêu yêu cầu hoạt động.  - GV hỏi và gọi một số HS trả lời:  + Kể tên một số cây khác có thân gỗ hoặc thân thảo mà em biết?  + Chúng có thân đứng, thân leo hay thân bò?  + Hoàn thành bài tập theo gợi ý sau:    - Gv gọi HS nêu kết quả bài tập theo gơi ý.  - GV hoàn thiện các câu trả lời của HS.  **Hoạt động 7. Tìm hiểu về chức năng của thân cây.** (Làm việc nhóm 4)  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV mời học sinh thực hành làm thí nghiệm nhóm 4theo hướng dẫn: GV chuẩn bị săn cho các nhóm 3 bông hoa và 3 lọ nước khác nhau.  - GV hướng dẫn các nhóm làm thí nghiệm: Từ 3 bông hoa và 3 lọ nước GV phát. Chúng ta cắm hoa trắng vào lọ nước pha màu thực phẩm xanh và đỏ hoặc tím. Quan sát và nêu hiện tượng sảy ra và TLCH:  + Em hay cho biết màu sắc các bông hoa thay đổi như thế nào?  + Qua thí nghiệm, hãy cho biết thân cây có những chức năng gì?  - Mời các nhóm trình bày.  - GV cho HS quan sát kết quả thí nghiệm đã làm trước 1 ngày để so sánh với kết quả của HS.    *- GV giải thích: Thân cây đã vận chuyển nước màu đến các cánh hoa nên cánh hoa chuyển màu giống màu thực phẩm. Như vậy thân cây đa vận chuyển nước và các chất từ dưới lên.*  - Yêu cầu HS đọc mục em có biết.  - GV hỏi:  + Ngoài chức năng vận chuyển nước, chất khoáng từ dưới lên (từ dễ lên các bộ phận khác của cây). Thân cây còn vận chuyển các chất dinh dưỡng theo chều nào nữa?  - Nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng.  **Hoạt động 8. Tìm hiểu vì sao cắm hoa vào nước, hoa sẽ tươi lâu.** (Làm việc cả lớp)  - GV hỏi cả lớp, sau khi tìm hiểu về chức năng của thân cây, hãy giải thích:  + Vì sao cắm hoa vào nước giúp hoa tươi lâu?  - GV lắng nghe, hoàn thiện câu trả lời cho HS.  - Yêu cầu HS đọc phần nội dung trong mục kiến thức cốt lõi. | - HS lắng nghe.  - Một số HS trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thí nghiệm theo hướng dẫn.  - Các nhóm làm thí nghiệm, quan sát và TLCH.  - Các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm trước lớp.  - HS quan sát, so sánh.  - 2-3 em đọc.  - HS trả lơi:  + Thân cây còn vận chuyển chất dinh dưỡng theo chiều từ trên xuống dưới ( từ lá đến tất cả các bộ phận của cây)  - HS lắng nghe.  - HS trả lời:  + Hoa nếu để lâu ngoài không khí sẽ mất nước và héo. Khi cắm hoa vào nước, thân cây sẽ dẫn nước lên toàn bộ phần trên như các lá, hoa làm cho hoa tươi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 3-4 em đọc: *Thân cây thường mọc đứng, một số cây có thân leo, thân bò. Có loại thân gỗ, có loại thân cây thảo. Thân cây vận chuyển các chất từ rê lên lá và từ lá đến các bộ phận khác để nuôi cây. Ngoài ra, thân cây còn giúp nâng đơ tán lá, hoa, quả.*  ***(HSKT-THÀNH: Yêu cầu HS quan sát các bạn tiến hành thí nghiệm)*** |
| **2p 4. Vận dụng.** | | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: GV chuẩn bị 2 giỏ đồ đựng hình ảnh các loài cây. Chi lớp thành 2 nhóm lớn thi ghép hình ảnh các loài cây đúng với kiểu thân của chúng, Nhóm nào nhanh sẽ giành thắng cuộc.  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi: “Ai nhanh-Ai đúng”:  - Lớp lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |